

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh PH**

Bản án số: 29/2018/HSST
Ngày 29/11/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS, TỈNH PHÚ THỌ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Chí.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn An và ông Hà Đức Trưởng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đinh Văn Côn, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2018/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn A, sinh năm 1974.

Nơi sinh: Huyện TS, tỉnh Phú Thọ;

Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Khu Tân Ve, xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ.

Dân tộc : Mường ; Trình độ văn hóa: 04/12; nghề nghiệp: Làm ruộng;

Con ông: Hoàng Như Đắc, sinh năm 1940;

Con bà: Phùng Thị Nhũm, sinh năm 1942;

Vợ: Hà Thị Lữ, sinh năm 1985;

Con: Có 02 con lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ 06 ngày , từ ngày 19/10/2018 đến ngày 24/10/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 24/10/2018 đến ngày 24/12/2018, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Lã Thành Công** -Trợ giúp viên pháp lý của Trung T Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ, cử có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Anh **Hà Văn Q**, sinh năm 1990;

Địa chỉ : Khu Mang Hạ, xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

1- Anh **Hoàng Văn T**, sinh năm 1987;

Địa chỉ : Khu Mang Hạ, xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

2- Anh **Phùng Văn PH**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Khu Nà Nôm, xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 19/10/2018, tại quán tạp hóa của nhà anh Đỗ Văn Sơn ở khu Mang Hạ, xã TN, Tổ công tác Công an huyện TS, tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn A đang có hành vi ghi số số lô cho Hà Văn Q và Hoàng Văn T đều ở xã TN, huyện TS. Cụ thể, Anh ghi cho Q số lô 36 là 50 điểm = 1.170.000đ; số lô 37 là 100 điểm = 2.350.000đ, tổng số tiền Q phải trả cho A là 3.525.000đ, Q trả cho A số tiền 3.600.000đ, thừa 75.000đ, anh chưa trả lại cho Q. A ghi cho Hoàng Văn T số lô 47 là 40 điểm = 940.000đ; số lô 87 là 40 điểm = 940.000đ, tổng số tiền T phải trả cho A 1.880.000đ, T trả cho Anh số tiền 2.000.000đ, thừa 120.000đ, A chưa trả cho T. Khi ghi số lô Q và T tự viết số lô vào mảnh giấy những số định mua rồi đưa cho A để làm căn cứ đối chiếu kết quả, A ghi các số lô Q, T đã mua vào nhật ký cuộc gọi ở điện thoại của mình để theo dõi (gọi là bảng lô, đề). Khi Hoàng Văn A đang đưa mảnh giấy (cấp lô) cho Hà Văn Q và Hoàng Văn T thì bị Tổ công tác Đội hình sự - Công an huyện TS, kiểm tra phát hiện và lập biên bản, thu giữ các vật chứng gồm: tại chỗ thu của A 5.600.000đ, thu trên người Hoàng Văn A số tiền 1.124.000đ, 02 chiếc bút bi và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J3 màu trắng có ghi các con số lô, số đề; thu giữ của Hà Văn Q và Hoàng Văn T mỗi người một mảnh giấy có ghi các con số lô, số đề (BL 27 đến 54).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện TS, Hoàng Văn A còn khai nhận trong ngày 19/10/2018, A còn cho Phùng Văn PH ở xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ số lô 62 là 02 điểm; số lô 65 là 3 điểm PH trả cho A số tiền là 120.000đ và ghi số lô, số đề cho một số người khác A không biết rõ tên tuổi, địa chỉ với số tiền 1.004.000đ. Tổng số tiền A đã ghi số lô, số đề trong ngày 19/10/2018 là 6.529.000đ.

Hình thức đánh bạc được quy ước như sau: Người ghi số lô, số đề lựa chọn bất kỳ từ 00 đến 99, kết quả sẽ so theo hai số cuối của giải đặc biệt (đối với số đề) hoặc so theo hai số cuối của tất cả các giải (đối với số lô) của kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Nếu người ghi số đề trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì được đề với tỷ lệ cá cược 01 ăn 70 lần, nếu người ghi lô trùng với hai số cuối của các giải thì được lô với mỗi điểm lô ghi 23.000đ đến 24.000đ/1 điểm ăn 80.000đ. Nếu số lô, số đề người chơi đã mua không trùng với hai số cuối của các giải thì bị thua bạc số tiền này A được hưởng.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSTS ngày 19/11/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Hoàng Văn A về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 36 của Bộ luật hình sự, điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn A từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 19/10/2018 đến ngày 24/10/2018 quy đổi 06 ngày tạm giữ = 18 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã TN, huyện TS nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành án. Giao bị cáo A cho Ủy ban nhân dân xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian bị cáo cải tạo không giam giữ.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 6.724.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại SAMSUNG galaxy J3 màu trắng; tịch thu tiêu hủy 02 bút bi vỏ trắng nhựa trong suốt.

Về hình phạt bổ sung, khấu trừ thu nhập và án phí hình sự sơ thẩm: Gia đình bị cáo sống tại xã đặc biệt khó khăn của huyện TS, tỉnh Phú Thọ, Nghề nghiệp bị cáo làm ruộng chỉ đủ sinh hoạt trong gia đình không có thu nhập gì khác, bị cáo có đơn xin được miễn án phí nên không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn khấu trừ thu nhập, miễn nộp tiền án phí hình sự cho bị cáo và không buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ tại cộng đồng.

Quan điểm người bào chữa cho bị cáo: Đồng ý với điểm, khoản, Điều luật mà Viện kiểm sát truy tố. Kiểm sát viên đề nghị xử phạt cải tạo không giam giữ là thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xét xử phạt bị cáo mức khởi điểm mà Kiểm sát viên đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TS; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TS; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng được thực hiện là hợp pháp.

[2] Về lời nhận tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, đó là: Trong ngày 19/10/2018 bị cáo Hoàng Văn A có hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức ghi số lô, số đề cho Hà Văn Q, Hoàng Văn T và

Phùng Văn PH cùng một số đối tượng không biết tên, tuổi, địa chỉ tại quán tạp hóa của nhà anh Đỗ Văn Sơn với tổng số tiền là 6.529.000đ.

[3] Về lỗi của bị cáo: Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý và là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lờn nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo A thỏa mãn các dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất vụ án: Là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an địa phương nói riêng và trên toàn huyện nói chung. Vì vậy, cần được đưa ra xét xử nghiêm minh, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là người có công với Cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, khi quyết định hình phạt có thể xử phạt bị cáo mức hình phạt cải tạo không giam giữ đủ để giáo dục bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về hình phạt bổ sung, khấu trừ thu nhập và tiền án phí: Tại biên bản xác minh tài sản ngày 02/11/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TS và tại phiên tòa bị cáo khai không có tài sản có giá trị, nghề nghiệp làm ruộng, bị cáo sống tại xã đặc biệt khó khăn của huyện TS, tỉnh Phú Thọ có đơn xin miễn án phí nên không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn khấu trừ thu nhập, miễn án phí hình sự cho bị cáo và không buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ tại cộng đồng là phù hợp.

[8] Đối với Hà Văn Q, Hoàng Văn T và Phùng Văn PH là các đối tượng có hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức ghi số lô, số đề nhưng số tiền từng đối tượng dùng vào đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản thân chưa có tiền án tiền sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TS đã xử phạt hành chính là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 6.529.000đ là khoản tiền thu lời bất chính của bị cáo A cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Số tiền 75.000đ của Hà Văn Q và số tiền 120.000đ của Hoàng Văn T quá trình điều tra xác định Q và T sẽ tiếp tục dùng số tiền này vào việc đánh bạc vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại SAMSUNG galaxy J3 màu trắng là công cụ để bị cáo thực hiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 02 bút bi vỏ trắng nhựa trong suốt, 01 chiếc viết mực màu đen, 01 chiếc viết mực màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy rằng quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- **Tuyên bố:** Bị cáo Hoàng Văn A phạm tội "Đánh bạc".

2- **Về hình phạt:** Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 1, khoản 2 Điều 36 của Bộ luật hình sự, điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn A 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 19/10/2018 đến ngày 24/10/2018 quy đổi 06 ngày tạm giữ = 18 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành án. Giao bị cáo Hoàng Văn A cho Ủy ban nhân dân xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian bị cáo cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn khấu trừ thu nhập và không buộc bị cáo Hoàng Văn A phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ tại cộng đồng.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 41 ngày 24/10/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TS, tỉnh Phú Thọ.

3 - **Về vật chứng:** Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 6.724.000đ (sáu triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại SAMSUNG galaxy J3 màu trắng đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 02 bút bi vỏ trắng nhựa trong suốt, 01 chiếc viết mực màu đen, 01 chiếc viết mực màu trắng đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TS, tỉnh Phú Thọ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 11 năm 2018.

4 - Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn A.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân cấp trên xét xử phúc thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm iết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp trên xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKS ND huyện TS;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện TS;
- Chi cục THADS huyện TS;
- UBND xã TN ;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ+ văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đinh Văn Chí